

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặt hàng thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ bắt đầu thực hiện từ năm 2022**

**BỘ TRƯỞNG  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHHCN ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030;*

*Căn cứ ý kiến của các đơn vị, địa phương về đề xuất nhiệm vụ cấp quốc gia thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ bắt đầu thực hiện từ năm 2022;*

*Căn cứ kết quả làm việc của các Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ cấp quốc gia thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ bắt đầu thực hiện từ năm 2022 được thành lập theo Quyết định số 1777/QĐ-BKHHCN ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt 03 danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặt hàng thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ bắt đầu thực hiện từ năm 2022.

Thông tin về 03 danh mục nhiệm vụ đặt hàng được nêu tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Giao Cục Sở hữu trí tuệ phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức chủ trì nhiệm vụ, Tổ thẩm định nội dung và dự toán kinh phí nhiệm vụ được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này theo các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, SHTT.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Phạm Công Tạc**

**PHỤ LỤC III**

**Danh mục nhiệm vụ đặt hàng hỗ trợ bảo hộ, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ trong và ngoài nước cho các sản phẩm chủ lực đặc thù của địa phương thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ bắt đầu thực hiện từ năm 2022**

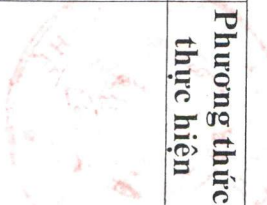
*(Kèm theo Quyết định số 1984/QĐ-BKHCN ngày 27/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*



| TT | Tên nhiệm vụ  | Định hướng mục tiêu   | Sản phẩm dự kiến   | Phương thức thực hiện | Ghi chú   |
|----|---|---|--|-----------------------|---|
| I  | <p>Hỗ trợ đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý tại Nhật Bản cho các sản phẩm: Hoa hồng Lạng Sơn và xoài Cao Lãnh (Đồng Tháp)</p> | <p>Bảo hộ thành công chỉ dẫn địa lý tại Nhật Bản cho các sản phẩm: Hoa hồng Lạng Sơn và xoài Cao Lãnh (Đồng Tháp)</p> | <p><b>Sản phẩm chủ lực, đặc thù của địa phương</b></p> <p>- 01 Báo cáo về hiện trạng hồ sơ bảo hộ chỉ dẫn địa lý; hiện trạng tổ chức sản xuất, quản lý, kiểm soát chất lượng, nguồn gốc các sản phẩm hoa hồng Lạng Sơn, xoài Cao Lãnh (Đồng Tháp) tại Việt Nam và đề xuất phương án điều chỉnh, bổ sung trên cơ sở đối chiếu với các quy định về bảo hộ chỉ dẫn địa lý của Nhật Bản;</p> <p>- 01 Báo cáo kết quả phân tích, cập nhật số liệu về danh tiếng, chất lượng đặc thù, mối tương quan giữa điều kiện tự nhiên, con người tác động đến tính đặc thù của sản phẩm hoa hồng Lạng Sơn và xoài Cao Lãnh (Đồng Tháp) và các tài liệu khoa học tương ứng để chứng minh phù hợp với các quy định về bảo hộ chỉ dẫn địa lý của Nhật Bản;</p> <p>- 01 Bộ hồ sơ đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm hoa hồng Lạng Sơn theo quy định của pháp luật Nhật Bản và 01 Bộ hồ sơ đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm xoài Cao Lãnh (Đồng Tháp) theo quy định của pháp luật Nhật Bản;</p> <p>- 01 Báo cáo kết quả tổ chức đoàn chuyên gia Nhật Bản tới Việt Nam khảo sát thực địa phục vụ công tác thẩm định hồ sơ đăng ký</p> | <p>Tuyển chọn</p>     | <p>(i) Yêu cầu đối với đơn vị chủ trì:<br/>                     Có kinh nghiệm đăng ký chỉ dẫn địa lý tại Nhật Bản hoặc phối hợp được với tổ chức, cá nhân có kinh nghiệm đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý tại Nhật Bản.</p> <p>(ii) Yêu cầu về Hồ sơ đăng ký tuyển chọn:<br/>                     Kèm theo báo cáo tra cứu và đánh giá sơ bộ khả năng bảo hộ tại Nhật Bản của các địa danh “Lạng Sơn” cho sản phẩm hoa hồng và địa danh “Cao Lãnh” cho sản phẩm xoài.</p> <p>(iii) Cục Sở hữu trí tuệ có trách nhiệm phối hợp với Cục Công nghiệp thực phẩm (Bộ Nông, Lâm &amp; Ngư</p> |





| TT | Tên nhiệm vụ   | Định hướng mục tiêu  | Sản phẩm dự kiến   | Phương thức thực hiện   | Ghi chú  |
|----|--|--|--|---|--|
|    |  |  | <p>Đảm bảo hộ chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm hoa hồi Lạng Sơn và xoài Cao Lãnh;</p> <p>- Báo cáo kết quả phối hợp với đại diện sở hữu trí tuệ tại Nhật Bản, với các cơ quan chuyên môn và các đơn vị có liên quan của Lạng Sơn, Đồng Tháp trong quá trình nộp và theo đuổi hồ sơ đăng ký bảo hộ;</p> <p>- Bộ tài liệu dịch tiếng Việt - tiếng Anh - tiếng Nhật phục vụ quá trình xây dựng, nộp và theo đuổi hồ sơ đăng ký chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm hoa hồi Lạng Sơn và xoài Cao Lãnh (Đồng Tháp);</p> <p>- Kết quả đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý tại Nhật Bản cho sản phẩm hoa hồi Lạng Sơn và xoài Cao Lãnh (Đồng Tháp).</p>  |  | <p><i>nghiệp Nhật Bản) để hỗ trợ chuyên môn cho các địa phương.</i></p>  |
| 2  | <p>Nghiên cứu quy định pháp luật về bảo hộ chỉ dẫn địa lý và hỗ trợ đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý tại Trung Quốc cho các sản phẩm: Vải thiều Lục Ngạn, nhãn lồng Hưng Yên và hạt điều Bình Phước</p> | <p>- Tổng thuật các quy định pháp luật, quy trình thẩm định và các yêu cầu kỹ thuật về hồ sơ đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý tại Trung Quốc;</p> <p>- Bảo hộ thành công chỉ dẫn địa lý tại Trung Quốc cho các sản phẩm: Vải thiều Lục Ngạn, nhãn lồng Hưng Yên và hạt điều Bình Phước.</p> | <p>- 01 Báo cáo tổng thuật kết quả nghiên cứu các quy định của pháp luật, quy trình thẩm định hồ sơ và các yêu cầu kỹ thuật về hồ sơ đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý tại Trung Quốc;</p> <p>- 01 Báo cáo về hiện trạng hồ sơ bảo hộ chỉ dẫn địa lý; hiện trạng tổ chức sản xuất, quản lý, kiểm soát chất lượng, nguồn gốc các sản phẩm vải thiều Lục Ngạn, nhãn lồng Hưng Yên và hạt điều Bình Phước tại Việt Nam và đề xuất chương án điều chỉnh, bổ sung trên cơ sở đối chiếu với các quy định về đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý tại Trung Quốc;</p> <p>- 01 Báo cáo kết quả phân tích, cập nhật số liệu về danh tiếng, chất lượng đặc thù, mối tương quan giữa điều kiện tự nhiên, con</p> | <p>Tuyển chọn</p>   | <p>(i) Yêu cầu đối với đơn vị chủ trì:</p> <p>Có kinh nghiệm đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý ở nước ngoài hoặc phối hợp được với tổ chức, cá nhân có kinh nghiệm đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý ở nước ngoài.</p> <p>(ii) Yêu cầu về Hồ sơ đăng ký tuyển chọn:</p> <p>Kèm theo báo cáo tra cứu và đánh giá sơ bộ khả năng bảo hộ tại Trung Quốc của các</p> |

W

| TT | Tên nhiệm vụ   | Định hướng mục tiêu  | Sản phẩm dự kiến  | Phương thức thực hiện | Ghi chú   |
|----|--|--|---|-----------------------|---|
| 3  | Hỗ trợ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận theo hệ thống đăng ký nhãn hiệu quốc tế Madrid cho các sản phẩm | Bảo hộ thành công nhãn hiệu chứng nhận theo hệ thống đăng ký nhãn hiệu quốc tế Madrid cho các sản phẩm | <p>người tác động đến tính đặc thù của sản phẩm và các tài liệu khoa học tương ứng để chứng minh phù hợp với các quy định về bảo hộ chỉ dẫn địa lý của Trung Quốc;</p> <p>- 01 Hồ sơ đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý tại Trung Quốc cho sản phẩm vải thiều Lục Ngạn, 01 Hồ sơ đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý tại Trung Quốc cho sản phẩm nhãn lồng Hưng Yên và 01 Hồ sơ đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý tại Trung Quốc cho sản phẩm hạt điều Bình Phước;</p> <p>- Báo cáo kết quả phối hợp với đại diện sở hữu trí tuệ tại Trung Quốc, với các cơ quan chuyên môn và các cơ quan, đơn vị có liên quan của Bắc Giang, Hưng Yên, Bình Phước trong quá trình nộp và theo đuổi hồ sơ đăng ký bảo hộ;</p> <p>- Bộ tài liệu dịch tiếng Việt - tiếng Anh - tiếng Trung phục vụ quá trình xây dựng, nộp và theo đuổi hồ sơ đăng ký chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm vải thiều Lục Ngạn, nhãn lồng Hưng Yên và hạt điều Bình Phước;</p> <p>- Kết quả đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý tại Trung Quốc cho các sản phẩm: Vải thiều Lục Ngạn, nhãn lồng Hưng Yên và hạt điều Bình Phước.</p> | Tuyển chọn            | <p>địa danh “Lục Ngạn” cho sản phẩm vải thiều, “Hưng Yên” cho sản phẩm nhãn và “Bình Phước” cho sản phẩm hạt điều.</p> <p>(iii) Cục Sở hữu trí tuệ có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan Sở hữu trí tuệ Trung Quốc để hỗ trợ chuyên môn cho các địa phương.</p> |
|    |  |  | <p>- 01 Báo cáo thực trạng hồ sơ bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận tại Việt Nam; hiện trạng công tác quản lý, kiểm soát nhãn hiệu chứng nhận cho các sản phẩm gạo An Giang, xoài An Giang, cá tra An Giang và phươg án xây</p>  |                       | <p>(i) Yêu cầu đối với đơn vị chủ trì:</p> <p>- Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm xây dựng, quản lý và phát triển</p>   |



hệ



| TT | Tên nhiệm vụ   | Định hướng mục tiêu  | Sản phẩm dự kiến   | Phương thức thực hiện | Ghi chú   |
|----|--|--|--|-----------------------|---|
|    | <p>các sản phẩm: gạo An Giang (<i>chi định bảo hộ tại Mỹ, Đức, Trung Quốc</i>), xoài An Giang (<i>chi định bảo hộ tại Mỹ, Australia, Trung Quốc</i>) và cả tra An Giang (<i>chi định bảo hộ tại Mỹ, Tây Ban Nha, Trung Quốc</i>)</p> | <p>phẩm: gạo An Giang (<i>chi định bảo hộ tại Mỹ, Đức, Trung Quốc</i>), xoài An Giang (<i>chi định bảo hộ tại Mỹ, Australia, Trung Quốc</i>) và cả tra An Giang (<i>chi định bảo hộ tại Mỹ, Tây Ban Nha, Trung Quốc</i>)</p> | <p>dựng hồ sơ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu quốc tế và chi định bảo hộ vào các quốc gia tương ứng;</p> <p>- Hồ sơ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận nộp theo hệ thống đăng ký quốc tế Madrid cho các sản phẩm gạo An Giang, xoài An Giang và cả tra An Giang, chi định bảo hộ tại Mỹ, Đức, Trung Quốc; Australia, Tây Ban Nha;</p> <p>- 01 Báo cáo quá trình lựa chọn và văn bản ủy quyền cho tổ chức đại diện sở hữu trí tuệ để theo đuổi hồ sơ đăng ký tại các quốc gia chi định bảo hộ đối các sản phẩm: gạo An Giang, xoài An Giang và cả tra An Giang;</p> <p>- Báo cáo kết quả phối hợp với đại diện sở hữu trí tuệ, với các cơ quan chuyên môn và các cơ quan, đơn vị có liên quan của An Giang tại các quốc gia chi định bảo hộ trong quá trình nộp và theo đuổi hồ sơ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận;</p> <p>- Bộ tài liệu dịch thuật phục vụ quá trình xây dựng, nộp và theo đuổi hồ sơ đăng ký nhãn hiệu chứng nhận tại các quốc gia tương ứng;</p> <p>- Kết quả đăng đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận cho các sản phẩm gạo An Giang, xoài An Giang và cả tra An Giang được công bố trên trang tin điện tử của Văn phòng đăng ký bảo hộ nhãn hiệu quốc tế.</p> |                       | <p>nhãn hiệu chứng nhận tại Việt Nam;</p> <p>- Có kinh nghiệm đăng ký bảo hộ theo hệ thống đăng ký nhãn hiệu quốc tế Madrid.</p> <p>(ii) Yêu cầu về Hồ sơ đăng ký tuyển chọn: Kèm theo báo cáo tra cứu và đánh giá sơ bộ khả năng bảo hộ tại các quốc gia chi định theo hệ thống đăng ký nhãn hiệu quốc tế Madrid cho các sản phẩm gạo An Giang, xoài An Giang và cả tra An Giang.</p> <p>(iii) Cục Sở hữu trí tuệ có trách nhiệm phối hợp với các Cơ quan Sở hữu trí tuệ của quốc gia chi định bảo hộ để hỗ trợ chuyên môn cho các địa phương.</p> |

h

| TT | Tên nhiệm vụ  | Định hướng mục tiêu   | Sản phẩm dự kiến  | Phương thức thực hiện | Ghi chú  |
|----|---|---|---|-----------------------|--|
| II | <b>Hỗ trợ bảo hộ, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm chủ lực, đặc thù của địa phương gắn với quản lý chất lượng, mã số vùng trồng và xuất khẩu</b>              |   |   |                       |  |
| 4  | <p>Tạo lập, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý “Đại Thành” gắn với kiểm soát chất lượng, mã số vùng trồng phục vụ xuất khẩu cho sản phẩm nhãn chính muện của thành phố Hà Nội</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo hộ thành công chỉ dẫn địa lý “Đại Thành” cho sản phẩm nhãn chính muện của thành phố Hà Nội;</li> <li>- Xây dựng thành công hệ thống quản lý, phát triển chỉ dẫn địa lý gắn với kiểm soát chất lượng, nguồn gốc sản phẩm đáp ứng các điều kiện xuất khẩu;</li> <li>- Nâng cao giá trị, hiệu quả kinh tế cho sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 Báo cáo cơ sở khoa học, phân tích, đánh giá hiện trạng sản xuất và kinh doanh sản phẩm phục vụ việc đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý và quản lý sản phẩm được bảo hộ;</li> <li>- 01 bộ hồ sơ đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ;</li> <li>- Kết quả đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý;</li> <li>- Hệ thống các văn bản, công cụ quản lý chỉ dẫn địa lý, kiểm soát chất lượng và nguồn gốc sản phẩm được bảo hộ;</li> <li>- Hệ thống nhận diện và các công cụ quảng bá, truyền thông, giới thiệu sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý;</li> <li>- Mô hình quản lý và phát triển sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý theo chuỗi giá trị gắn với quản lý chất lượng, mã số vùng trồng phục vụ xuất khẩu được vận hành trên thực tế. Báo cáo kết quả xây dựng và chuyển giao mô hình;</li> <li>- Bộ tài liệu và báo cáo kết quả tập huấn, nâng cao nhận thức, năng lực cho các chủ thể về chỉ dẫn địa lý, quản lý nguồn gốc và chất lượng sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý theo chuỗi giá trị.</li> </ul> | Tuyển chọn            | <p><i>Yêu cầu đối với đơn vị chủ trì:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ ít nhất 05 năm và kinh nghiệm trong hoạt động xây dựng, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý tại Việt Nam;</li> <li>- Phối hợp được với đơn vị có chuyên môn, kinh nghiệm trong việc xác định điều kiện, cấp mã số vùng trồng và các doanh nghiệp xuất khẩu sản phẩm.</li> </ul> |
| 5  | Quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý “Hưng Yên” cho sản phẩm nhãn lồng của tỉnh Hưng Yên gắn  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng, hoàn thiện được hệ thống văn bản, công cụ quản lý chỉ dẫn địa lý và sản phẩm được bảo</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 Báo cáo phân tích, đánh giá hiện trạng sản xuất và kinh doanh sản phẩm phục vụ việc quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý;</li> <li>- Hệ thống các văn bản, công cụ quản lý chỉ dẫn địa lý và sản phẩm được bảo hộ;</li> </ul>   | Tuyển chọn            | <p><i>Yêu cầu đối với đơn vị chủ trì:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ ít nhất 05</li> </ul>  |



| TT  | Tên nhiệm vụ   | Định hướng mục tiêu   | Sản phẩm dự kiến  | Phương thức thực hiện  | Ghi chú  |
|-----|--|---|---|--|--|
|     | <p>với kiểm soát chất lượng, mã số vùng trồng phục vụ xuất khẩu</p>  | <p>hộ chỉ dẫn địa lý;<br/>- Thiết lập được mô hình sản xuất, quản lý và phát triển sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý theo chuỗi giá trị gắn với mã số vùng trồng và xuất khẩu;</p>  | <p>- Hệ thống nhân diện và các công cụ quảng bá, truyền thông, giới thiệu sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý;<br/>- 01 Bộ cơ sở dữ liệu vùng trồng và công cụ quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý;</p>   |  | <p>năm và kinh nghiệm trong hoạt động xây dựng, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý tại Việt Nam;</p>   |
| 6   | <p>Quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý “Cao Lành” cho sản phẩm xoài của tỉnh Đồng Tháp gắn với kiểm soát chất lượng, mã số vùng trồng phục vụ xuất khẩu</p>   | <p>- Nâng cao giá trị, hiệu quả kinh tế cho sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý.</p>  | <p>- Mô hình quản lý và phát triển sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý theo chuỗi giá trị gắn với quản lý chất lượng, mã số vùng trồng và xuất khẩu (<i>sang tới thiểu 02 thị trường quốc tế</i>) được vận hành trên thực tế. Báo cáo kết quả xây dựng và chuyển giao mô hình;<br/>- Bộ tài liệu và báo cáo kết quả tập huấn, nâng cao nhận thức, năng lực cho các chủ thể về chỉ dẫn địa lý, quản lý nguồn gốc và chất lượng sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý theo chuỗi giá trị.</p>   |  | <p>- Phối hợp được với đơn vị có chuyên môn, kinh nghiệm trong việc xác định điều kiện, cấp mã số vùng trồng và các doanh nghiệp xuất khẩu sản phẩm.</p> |
| III | <p><b>Bảo hộ, quản lý và phát triển</b> Xây dựng, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm sau đây:<br/>- Bí xanh thorn Bắc Kan;<br/>- Vải chín sớm Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;<br/>- Tôm Bình Thuận;<br/>- Tiêu Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam;</p> | <p>- Chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm được bảo hộ;<br/>- Xây dựng được hệ thống văn bản, công cụ quản lý, khai thác, phát triển sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý;<br/>- Thiết lập được mô hình sản xuất, quản lý và phát triển sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý;</p> | <p><b>cho các sản phẩm chủ lực, đặc thù của địa phương</b><br/>- Báo cáo cơ sở khoa học, điều tra, đánh giá hiện trạng sản xuất và kinh doanh sản phẩm phục vụ việc đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý và quản lý sản phẩm được bảo hộ;<br/>- Bộ hồ sơ đăng ký bảo hộ theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ và kết quả xác lập quyền đối với chỉ dẫn địa lý;<br/>- Hệ thống các văn bản, công cụ quản lý chỉ dẫn địa lý và sản phẩm được bảo hộ;<br/>- Hệ thống nhân diện và các công cụ quảng bá, truyền thông, giới thiệu sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý;</p> | <p>Yêu cầu đối với đơn vị chủ trì:<br/>- Có kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ ít nhất 05 năm và kinh nghiệm trong hoạt động xây dựng, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý tại Việt Nam;</p> | <p>- Phối hợp được với đơn vị có kinh nghiệm về truy xuất nguồn gốc,</p>   |
| 7   |  |   |   | <p>Tuyển chọn</p>  |  |



| TT | Tên nhiệm vụ  | Định hướng mục tiêu   | Sản phẩm dự kiến  | Phương thức thực hiện | Ghi chú   |
|----|---|---|---|-----------------------|---|
|    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nước mắm Nam Ô, thành phố Đà Nẵng;</li> <li>- Nha Đam Ninh Thuận;</li> <li>- Cà phê Khe Sanh, tỉnh Quảng Trị;</li> <li>- Quế vò Bắc Hà, tỉnh Lào Cai;</li> <li>- Cà phê Mường Ảng và chè Shan tuyết Tòa Chùa, tỉnh Điện Biên;</li> <li>- Đậu phộng Tây Ninh.</li> </ul>        | <p>đẫn địa lý theo chuỗi giá trị gắn với truy xuất nguồn gốc và quản lý chất lượng sản phẩm được bảo hộ.</p>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ cơ sở dữ liệu vùng trồng hoặc vùng chế biến và công cụ quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý;</li> <li>- Mô hình quản lý và phát triển sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý theo chuỗi giá trị gắn với truy xuất nguồn gốc và quản lý chất lượng sản phẩm được vận hành trên thực tế. Báo cáo kết quả xây dựng và chuyển giao mô hình;</li> <li>- Bộ tài liệu và báo cáo kết quả tập huấn, nâng cao nhận thức, năng lực cho các chủ thể về chỉ dẫn địa lý, quản lý nguồn gốc và chất lượng sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý theo chuỗi giá trị.</li> </ul>  |                       | <p>quản lý chất lượng sản phẩm và doanh nghiệp nhằm xây dựng mô hình phát triển sản phẩm được bảo hộ theo chuỗi giá trị.</p>  |
| 8  | <p>Xây dựng và quản lý chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mai vàng của tỉnh Bình Định;</li> <li>- Cá Chình Bông của tỉnh Phú Yên;</li> <li>- Sò huyết của tỉnh Cà Mau;</li> <li>- Mắc mật của tỉnh Lạng Sơn;</li> <li>- Nếp Gà gáy Mỹ Lung, tỉnh Phú Thọ.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm được bảo hộ;</li> <li>- Xây dựng được hệ thống văn bản, công cụ quản lý, khai thác, phát triển sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý;</li> <li>- Thiết lập được mô hình sản xuất, quản lý sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý theo chuỗi giá trị gắn với truy xuất nguồn gốc và quản lý chất lượng.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo cơ sở khoa học, điều tra, đánh giá hiện trạng sản xuất và kinh doanh sản phẩm phục vụ việc đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý và quản lý sản phẩm được bảo hộ;</li> <li>- Bộ hồ sơ đăng ký bảo hộ và kết quả xác lập quyền đối với chỉ dẫn địa lý;</li> <li>- Hệ thống các văn bản, công cụ quản lý chỉ dẫn địa lý, kiểm soát chất lượng và nguồn gốc sản phẩm được bảo hộ;</li> <li>- Hệ thống nhận diện và các công cụ quảng bá, truyền thông, giới thiệu sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý;</li> <li>- Mô hình quản lý chỉ dẫn địa lý gắn với quản lý chất lượng, nguồn gốc sản phẩm được vận hành trên thực tế. Báo cáo kết quả xây dựng và chuyển giao mô hình;</li> </ul> | <p>Tuyển chọn</p>     | <p><i>Yêu cầu đối với đơn vị chủ trì:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ ít nhất 05 năm và kinh nghiệm trong hoạt động xây dựng, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý tại Việt Nam;</li> <li>- Phối hợp được với đơn vị có kinh nghiệm về truy xuất nguồn gốc, quản lý chất lượng sản phẩm và doanh nghiệp nhằm xây dựng mô</li> </ul> |

h

| TT | Tên nhiệm vụ   | Định hướng mục tiêu   | Sản phẩm dự kiến   | Phương thức thực hiện | Ghi chú  |
|----|--|---|--|-----------------------|--|
|    |  |   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ tài liệu và báo cáo kết quả tập huấn, nâng cao nhận thức, năng lực cho các chủ thể về chỉ dẫn địa lý, quản lý nguồn gốc và chất lượng sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý theo chuỗi giá trị.</li> </ul>   |                       | <p>hình phát triển sản phẩm được bảo hộ theo chuỗi giá trị.</p>  |
| 9  | <p>Quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý “Hương Sơn” cho sản phẩm nhúng hươu của tỉnh Hà Tĩnh</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết lập và vận hành thành công mô hình sản xuất, phát triển sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý theo chuỗi giá trị gắn với truy xuất nguồn gốc và quản lý chất lượng sản phẩm được bảo hộ;</li> <li>- Nâng cao giá trị, hiệu quả kinh tế cho sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát hiện trạng sản xuất, quản lý và phát triển sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý;</li> <li>- Hệ thống các văn bản, công cụ quản lý chỉ dẫn địa lý và sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý. Hệ thống nhận diện và các công cụ quảng bá, truyền thông, giới thiệu sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý;</li> <li>- Bộ cơ sở dữ liệu cơ sở chế biến và công cụ quản lý, truy xuất nguồn gốc sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý;</li> <li>- Mô hình quản lý và phát triển sản phẩm được bảo hộ theo chuỗi giá trị gắn với truy xuất nguồn gốc và quản lý chất lượng sản phẩm được vận hành trên thực tế. Báo cáo kết quả xây dựng và chuyển giao mô hình;</li> <li>- Báo cáo kết quả giới thiệu, quảng bá và phát triển sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý: kênh thương mại truyền thông, thương mại điện tử và nền tảng mạng xã hội;</li> <li>- Bộ tài liệu và báo cáo kết quả tập huấn, nâng cao nhận thức, năng lực cho các chủ thể về chỉ dẫn địa lý, quản lý nguồn gốc và chất lượng sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý theo chuỗi giá trị.</li> </ul> | <p>Tuyển chọn</p>     | <p><i>Yêu cầu đối với đơn vị chủ trì:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ ít nhất 05 năm và kinh nghiệm trong hoạt động xây dựng, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý tại Việt Nam.</li> <li>- Phối hợp được với đơn vị có kinh nghiệm về truy xuất nguồn gốc, quản lý chất lượng sản phẩm và doanh nghiệp nhằm xây dựng mô hình phát triển sản phẩm được bảo hộ theo chuỗi giá trị.</li> </ul> |

hp



| TT | Tên nhiệm vụ  | Định hướng mục tiêu  | Sản phẩm dự kiến  | Phương thức thực hiện | Ghi chú  |
|----|---|--|---|-----------------------|--|
| 10 | <p>Bảo hộ, quản lý và phát triển quyền sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mật ong hoa cà phê của tỉnh Gia Lai;</li> <li>- Sâm Báo, tỉnh Thanh Hóa;</li> <li>- Trâu Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được căn cứ khoa học, thực tiễn về tính đặc thù của sản phẩm và xác định hình thức bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho phù hợp;</li> <li>- Xây dựng được hệ thống văn bản, công cụ quản lý, khai thác, phát triển sản phẩm được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ;</li> <li>- Thiết lập được mô hình sản xuất, quản lý và phát triển sản phẩm theo chuỗi giá trị gắn với truy xuất nguồn gốc và quản lý chất lượng sản phẩm với truy xuất nguồn gốc và quản lý chất lượng sản phẩm được bảo hộ;</li> <li>- Bộ tài liệu và báo cáo kết quả tập huấn, nâng cao nhận thức, năng lực cho các chủ thể về sở hữu trí tuệ, quản lý nguồn gốc và chất lượng sản phẩm được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo chuỗi giá trị.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo cơ sở khoa học, điều tra, đánh giá hiện trạng sản xuất và kinh doanh sản phẩm và xác định hình thức bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ phù hợp;</li> <li>- Bộ hồ sơ đăng ký bảo hộ và kết quả xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm;</li> <li>- Hệ thống các văn bản, công cụ quản lý quyền sở hữu trí tuệ gắn với truy xuất nguồn gốc và quản lý chất lượng sản phẩm được bảo hộ;</li> <li>- Hệ thống nhận diện và các công cụ quảng bá, truyền thông, giới thiệu sản phẩm được bảo hộ;</li> <li>- Mô hình quản lý và phát triển sản phẩm được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo chuỗi giá trị gắn với truy xuất nguồn gốc và quản lý chất lượng sản phẩm được vận hành trên thực tế. Báo cáo kết quả xây dựng và chuyển giao mô hình;</li> <li>- Bộ tài liệu và báo cáo kết quả tập huấn, nâng cao nhận thức, năng lực cho các chủ thể về sở hữu trí tuệ, quản lý nguồn gốc và chất lượng sản phẩm được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo chuỗi giá trị.</li> </ul> | <p>Tuyển chọn</p>     | <p><i>Yêu cầu đối với đơn vị chủ trì:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ ít nhất 05 năm và kinh nghiệm trong hoạt động xây dựng, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của địa phương;</li> <li>- Phối hợp được với đơn vị có kinh nghiệm về truy xuất nguồn gốc, quản lý chất lượng sản phẩm và doanh nghiệp nhằm xây dựng mô hình phát triển sản phẩm được bảo hộ theo chuỗi giá trị.</li> </ul> |
| 11 | <p>Bảo hộ, khai thác quyền sở hữu trí tuệ phục vụ việc quản lý và phát triển thương hiệu các sản phẩm, dịch vụ du lịch sau đây:</p>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác lập được quyền sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm, dịch vụ du lịch;</li> <li>- Sử dụng thành công công cụ sở hữu trí tuệ phục vụ việc quản lý</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát, đánh giá thực trạng quản lý, phát triển các sản phẩm, dịch vụ du lịch và xác định hình thức bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ phù hợp;</li> <li>- Kết quả xác lập quyền sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm, dịch vụ du lịch;</li> </ul>  | <p>Tuyển chọn</p>     | <p><i>Yêu cầu đối với đơn vị chủ trì:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ ít nhất 05 năm và kinh nghiệm xây dựng, quản lý và</li> </ul>  |

| TT | Tên nhiệm vụ  | Định hướng mục tiêu   | Sản phẩm dự kiến  | Phương thức thực hiện | Ghi chú   |
|----|---|---|---|-----------------------|---|
|    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Du lịch lòng hồ sông Đà của tỉnh Sơn La;</li> <li>- Du lịch Quảng Bình.</li> </ul> | <p>và phát triển thương hiệu các sản phẩm và dịch vụ du lịch.</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống các văn bản, công cụ quản lý quyền sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm, dịch vụ du lịch;</li> <li>- 01 Báo cáo kết quả xây dựng, triển khai mô hình quản lý và phát triển thương hiệu các sản phẩm, dịch vụ du lịch gắn với quyền sở hữu trí tuệ;</li> <li>- Bộ tài liệu và báo cáo kết quả tập huấn, nâng cao nhận thức, năng lực cho các chủ thể về sở hữu trí tuệ và phát triển thương hiệu các sản phẩm, dịch vụ du lịch gắn với quyền sở hữu trí tuệ.</li> </ul> |                       | <p>phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm, dịch vụ chủ lực, đặc thù của địa phương;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp được với các tổ chức, cá nhân có kinh nghiệm và chuyên môn về phát triển thương hiệu du lịch.</li> </ul> |

W